

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NÔNG NGHIỆP TPL VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NÔNG NGHIỆP TPL VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TPL VIET NAM AGRICULTURE INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TPL VIET NAM AGRICULTURE., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 4700289289

3. Ngày thành lập: 18/10/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Pò Pái, Xã Cư Lễ, Huyện Na Rì, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam

Điện thoại: 091.3321579

Fax:

Email: tplvietnamagri@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn hạt giống	4620
4.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
5.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt - Bán buôn thủy sản - Bán buôn rau, quả - Bán buôn cà phê - Bán buôn chè	4632
6.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

8.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan (Chỉ thực hiện kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật)	4661
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn sắt, thép (Trừ kinh doanh vàng miếng và chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4662
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, Bán buôn thuốc trừ sâu - Bán buôn hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp: Thuốc trừ cỏ, thuốc chống nảy mầm, thuốc kích thích sự tăng trưởng của cây, các hoá chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất (Luật hóa chất)	4669
11.	Trồng lúa	0111
12.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
13.	Trồng cây hàng năm khác	0119
14.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
15.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145(Chính)
16.	Chăn nuôi gia cầm	0146
17.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt Xử lý cây trồng - Phun thuốc bảo vệ thực vật, phòng chống sâu bệnh cho cây trồng, kích thích tăng trưởng, bảo hiểm cây trồng; - Cắt, xén, tỉa cây lâu năm; - Làm đất, gieo, cấy, sạ, thu hoạch; - Kiểm soát loài sinh vật gây hại trên giống cây trồng; - Kiểm tra hạt giống, cây giống; - Cho thuê máy nông nghiệp có người điều khiển; - Hoạt động tưới, tiêu nước phục vụ trồng trọt.	0161
18.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
19.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
20.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
21.	Khai thác và thu gom than non	0520

22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Trừ hoạt động đấu giá)	8299
23.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn du học	8560
24.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810
25.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
26.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế Chi tiết: - Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất - Sản xuất hoá chất cơ bản, phân bón và hợp chất ni tơ; sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	1920
27.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
28.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất hoá chất cơ bản, phân bón và hợp chất ni tơ	2029
29.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
30.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
31.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội) (Không hoạt động tại trụ sở)	2599
32.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác (Không hoạt động tại trụ sở)	2732
33.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác (Không hoạt động tại trụ sở)	2930
34.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật về kinh doanh vận tải và pháp luật có liên quan khác)	4933

36.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
37.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
39.	Đại lý du lịch (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật về du lịch)	7911
40.	Điều hành tua du lịch	7912
41.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
42.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
43.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 3.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ BA LÊ	CH B0804 Imperia, Số 203 Đường Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	10,000	0380780129 73	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	10,000		

2	MAI ANH TIẾN	CH B15.2, Tầng 15 TN CT1 Vimeco, Đường Nguyễn Chánh, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.350.000	13.500.000.000	45,000	038077000013
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.350.000	13.500.000.000	45,000	
3	MAI ĐÌNH PHƯƠNG	CH 3408, Nhà R5 Royal City, Số 72A Đường Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.350.000	13.500.000.000	45,000	038078033314
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.350.000	13.500.000.000	45,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: MAI ANH TIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/11/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038077000013

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: CH B15.2, Tầng 15 TN CT1 Vimeco, đường Nguyễn Chánh, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: CH B15.2, Tầng 15 TN CT1 Vimeco, đường Nguyễn Chánh, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Kạn